

Giao lưu, tiếp biến văn hóa trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế hiện nay

Nguyễn Thị Hương*

Viện Văn hoá và Phát triển, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

Ngày nhận bài 28.2.2015, ngày chuyển phản biện 10.3.2015, ngày nhận phản biện 15.4.2015, ngày chấp nhận đăng 20.4.2015

Giao lưu, tiếp biến văn hoá trong bối cảnh toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế đã và đang đặt các nền văn hoá dân tộc trước những thời cơ và thách thức mới. Việt Nam cũng như nhiều quốc gia khác, vấn đề đặt ra là làm thế nào để hội nhập, phát triển nhưng không làm biến mất bản sắc, phát huy được vai trò của văn hoá trong phát triển bền vững, là mục tiêu hướng đến. Vấn đề này cũng có nghĩa cần nhận thức giao lưu, tiếp biến văn hoá vừa như một quá trình tự thân, vừa phụ thuộc vào nhận thức và bản lĩnh của chủ thể văn hoá trong quá trình giao lưu, tiếp biến.

Từ khóa: giao lưu văn hóa, tiếp biến văn hóa.

Chỉ số phân loại 5.11

CULTURAL EXCHANGE AND ACCULTURATION IN THE CONTEXT OF GLOBALIZATION AND INTERNATIONAL INTEGRATION NOWADAYS

Summary

Cultural exchange and acculturation in the context of globalization and international integration have been bringing the cultures all over the world new opportunities and challenges. How Vietnam and many other countries can integrate and develop, but not lose their identities, and can promote the role of culture in sustainable development is considered the target to achieve. This issue also means that we should understand the cultural exchange, acculturation as a process by itself as well as depending on the awareness and spirit of cultural subjects.

Keywords: acculturation, cultural exchange.

Classification number 5.11

Giao lưu, tiếp biến văn hoá trong những khái niệm cũ và mới

Sự tác động của giao lưu, tiếp biến văn hoá đến phát triển được phản ánh trong hệ thống khái niệm cũ và mới: *giao lưu văn hoá; tiếp xúc văn hoá; giao tiếp văn hoá; giao thoa văn hoá; trao đổi văn hoá; tiếp biến văn hoá; chuyển dịch văn hoá; biến đổi văn hoá; di chuyển văn hoá; cấy văn hoá; hỗn dung văn hoá; bao dung, khoan dung văn hoá; cộng sinh văn hoá; toàn cầu hoá văn hoá; đối thoại văn hoá; sốc văn hoá; chiếm đoạt văn hoá; tích hợp văn hoá; khúc xạ văn hoá; thống nhất trong đa dạng văn hoá; sa mạc văn hoá; sức mạnh mềm văn hoá; văn hoá và phát triển; nguồn lực văn hoá; liên văn hoá; thích nghi văn hoá; hội nhập văn hoá...* Giao lưu và tiếp biến văn hoá là quy luật có tính phổ biến trong tiến trình lịch sử và văn hoá của nhân loại; sự tồn tại, phát triển của các cộng đồng, dân tộc dù ở bình diện nào cũng gắn với kế thừa, giao lưu, tiếp xúc, tiếp biến văn hoá.

Giao lưu văn hoá, tiếp biến văn hoá là gì? Trong tài liệu *Đề cương những bài giảng giao lưu, tiếp biến văn hoá trong lịch sử Việt Nam* [1], thuật ngữ “giao lưu - tiếp biến văn hoá” (*Acculturation*) được tiếp cận từ các nhà nhân chủng học (Hoa Kỳ), với nghĩa để chỉ hiện tượng xảy ra khi có những nhóm người có văn hoá khác nhau, gặp nhau (tiếp xúc trực tiếp và lâu dài), gây ra sự biến đổi về mô thức văn hoá so với ban đầu của một hay cả hai chủ thể. Trong ngôn ngữ của một số nước, các thuật ngữ chỉ hiện tượng này được hiểu là: trao đổi văn hoá (tiếng Anh); sự giao thoa, tiếp nhận giữa các nền văn minh (tiếng Pháp); di chuyển văn hoá (tiếng Tây Ban Nha)... Trong tiếng Việt, các thuật ngữ trên được dịch ra và hiểu: giao lưu, tiếp nhận (Nguyễn Khắc Viện), tương tác (Hữu Ngọc), tiếp

*Email: huongkaht@gmail.com

biến (Hà Văn Tấn), giao thoa (Trần Quốc Vượng), hội tụ (Trần Văn Khê), lắp ghép (Phan Ngọc), tiếp xúc (Phạm Đức Dương). Từ điển Bách khoa Việt Nam định nghĩa: giao lưu văn hóa là sự tiếp xúc văn hóa, trao đổi ảnh hưởng và tác động qua lại giữa các nền văn hóa của các dân tộc khác nhau.

Các quan niệm liên quan đến hàm nghĩa của giao lưu văn hoá đều chỉ ra: ít nhất có hai hoặc nhiều hơn văn hoá của các chủ thể khác nhau (nhóm, cộng đồng, dân tộc...) gặp nhau (tiếp xúc với nhau); trong quá trình đó đã xảy ra, hoặc có sự tiếp nhận bổ sung làm phong phú, hoặc có thể dẫn đến sự thay đổi bên trong (về cả mô hình và phương thức) văn hoá của mỗi bên tham gia (tự nguyện hay áp đặt).

Có thể hiểu: *Giao lưu văn hóa là quá trình tiếp xúc, trao đổi, lựa chọn, tiếp nhận và chuyển hóa các giá trị văn hóa khác nhau, có thể (hoặc không) dẫn đến sự biến đổi văn hóa của mỗi chủ thể trong những hoàn cảnh lịch sử cụ thể.* Về phương diện tích cực, giao lưu văn hóa là hình thức quan hệ trao đổi văn hóa, tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau, học hỏi lẫn nhau, từ đó nảy sinh những nhu cầu mới thúc đẩy mỗi nền văn hóa phát triển. Giao lưu văn hóa là nhu cầu cho sự tồn tại và phát triển của mỗi cộng đồng quốc gia, dân tộc. Trong quá trình đó diễn ra sự giao thoa, pha trộn, dẫn đến độ khúc xạ khác nhau, làm cho văn hóa của mỗi chủ thể có sự biến đổi hoặc không. Giao lưu văn hoá tạo ra hiện tượng tiếp biến (tiếp thụ và cải biến) văn hoá (acculturation). Không có giao lưu, tiếp xúc văn hoá thì không có tiếp biến văn hoá.

Tiếp biến văn hoá là quá trình mà trong đó các thành viên của nhóm văn hoá thông qua niềm tin và hành vi của nhóm khác, chuyển từ lối sống riêng của mình để thích ứng. Định nghĩa về “tiếp biến văn hoá” được đưa ra ở cuộc họp UNESCO châu Á tại Téhéran năm 1978: *Tiếp biến văn hoá đó là sự tiếp xúc giữa những nhóm người khác nhau về văn hóa, do đó sinh ra những sự thay đổi về văn hoá (ứng xử, giao tiếp, tư duy...) ở trong mỗi nhóm.* Tiếp biến văn hoá là quá trình một nhóm người hay một cá nhân qua tiếp xúc trực tiếp và liên tục với một nhóm khác, tiếp thụ (tự nguyện hay bắt buộc, toàn bộ hay từng bộ phận) nền văn hoá của nhóm này.

Hiện nay, khái niệm tiếp biến văn hoá được quan niệm đơn giản hơn: *Tiếp biến văn hoá là quá trình một cá nhân khi tiếp xúc trực tiếp và liên tục với một cộng đồng hay một cá nhân khác (có hoặc không có ý thức) hấp thụ nhiều hay ít nền văn hóa của cộng*

đồng hay các cá nhân này. Tiếp biến văn hoá có thể xảy ra theo con đường kinh tế, tôn giáo, tư tưởng, văn hoá nghệ thuật..., trong bối cảnh hoà bình hay gắn với áp đặt về chính trị. Tiếp biến văn hoá cũng có thể gây “sốc” văn hóa, “áp đặt” văn hoá, nhưng bản chất của quá trình vẫn là đối thoại văn hóa, vì vậy nhiều khi cũng khó có thể tách bạch giữa các phương thức giao lưu và tiếp biến văn hoá.

Có ý kiến cho rằng, trong bối cảnh hiện nay, phải dùng thuật ngữ kép là “*giao lưu - tiếp biến văn hoá*” [1], mới phản ánh quá trình giao lưu, tiếp xúc, hỗn dung - cộng sinh văn hoá, trao đổi - tiếp biến văn hoá, để có thể bao quát được ý nghĩa của nó. Giao lưu và tiếp biến không những tạo cơ sở phát triển của các nền văn hoá, mà quá trình đó cũng giúp các chủ thể nhận thức, hướng đến tinh thần khoan dung văn hoá, tôn trọng và chủ động hơn trong việc phát triển và giữ gìn bản sắc văn hoá của mình.

Khi mà toàn cầu hoá, hội nhập quốc tế gắn với truyền thông toàn cầu, thì giao lưu, tiếp biến văn hoá của các dân tộc hiện nay phải được nhận thức và thực hành theo tinh thần *liên văn hoá*.

Liên văn hoá theo quan điểm của tác giả Choe Hyundok (Hàn Quốc) [2], là khái niệm chỉ mối quan hệ giữa các (ít nhất là hai) hiện tượng văn hoá, nền văn hoá theo một cách thức nào đó, biểu thị thái độ *chấp nhận* sự khác biệt, đa dạng, *binh đẳng* và *đối thoại*, hướng đến *học hỏi* lẫn nhau, *thích nghi* văn hoá. Đối thoại liên văn hoá chỉ sự bình đẳng, tính cởi mở, sự tranh luận (đấu tranh), sự tiếp nhận... Liên văn hoá, tính liên văn hoá không chỉ đơn thuần là một cấu trúc, một sự trừu tượng hay một tư tưởng hỗn hợp, mà nó đại diện cho một *niềm tin*, một *sự thấu hiểu* rằng không một nền văn hoá nào có thể đóng vai trò nền văn hoá duy nhất của toàn bộ nhân loại... Liên văn hoá có nghĩa là một *quá trình* mang tính *giải phóng* khỏi mọi dạng thức của thuyết trung tâm về văn hoá. Tinh thần liên văn hoá *tán thành* tính đa dạng và sự khác biệt văn hoá, một trật tự TRONG - THÔNG QUA - CÙNG VỚI những sự khác biệt - TẠO NÊN không gian khả thể cho một sự phức hợp nhiều âm sắc khác nhau. Liên văn hoá là tinh thần mới của thời đại, tạo nên những đặc điểm mới trong giao lưu, tiếp biến văn hoá.

Những đặc điểm mới trong giao lưu và tiếp biến văn hoá hiện nay

Trước hết, đó là sự thích nghi mới trong giao lưu, tiếp biến văn hoá

Toàn cầu hoá và truyền thông toàn cầu đang làm cho giao lưu, tiếp biến văn hoá của các quốc gia có sự khác về cơ bản so với các giai đoạn trước. Nền văn minh tin học với công nghệ thông tin và truyền thông hiện đại đã và đang làm cho môi trường mới trở nên phức tạp, bất định và thường xuyên biến đổi. Ví dụ, khoa học và công nghệ làm thay đổi quan niệm về không gian, thời gian; tạo ra một xã hội số hóa, xa lộ thông tin, làm rút ngắn khoảng cách giao lưu, quy mô và hình thức giao lưu văn hóa... Điều đó buộc con người phải tự biến đổi để thích nghi và sáng tạo.

Các quốc gia, dân tộc ngày càng phải hướng đến những tiêu chuẩn chung trong đánh giá, kể cả các tiêu chí trong thể thao, âm nhạc, các giá trị tinh thần như nhân quyền, dân chủ... Việc ra đời và hoàn thiện của các công ước quốc tế đã hướng các dân tộc phải chấp nhận những giá trị chung, như: *số hữu trí tuệ, nhân quyền, đa dạng văn hóa, thống nhất văn hoá, bảo vệ di sản văn hóa*... Sự tác động này đòi hỏi các quốc gia thay đổi nhận thức và hành động thực tiễn: phải tìm những lợi thế của mình để cạnh tranh (vốn, nguồn nhân lực, vốn văn hóa, tài nguyên thiên nhiên...); coi trọng sự liên kết khu vực dựa trên những điểm tương đồng, để tạo sức cạnh tranh; các sáng tạo của các dân tộc phải vừa mang bản sắc, vừa phải hướng đến những giá trị chung của nhân loại.

Những xu hướng đang làm thay đổi thế giới hiện nay là: toàn cầu hoá kinh tế, khả năng liên kết toàn cầu, tính minh bạch trong giao dịch và sự thích nghi xã hội, hiện đại hoá nền văn hoá của mỗi dân tộc. Các quốc gia đang tập trung theo hướng: đầu tư cho lĩnh vực văn hoá nhằm quảng bá hình ảnh dân tộc, con người, văn hoá của đất nước mình; đầu tư phát triển giáo dục, giáo dục quốc tế, tạo điều kiện cho người nước ngoài sang đất nước mình du học; đầu tư mở các trung tâm văn hoá của quốc gia mình ở nước khác; đầu tư cho lĩnh vực thể thao, âm nhạc, các sự kiện văn hoá, tôn vinh các vận động viên, ca sĩ; tôn trọng sự thống nhất trong đa dạng, đối thoại, thân thiện; đề cao giá trị đạo đức gia đình, giá trị xã hội; phát triển truyền thông...

So với trước đây, giao lưu và tiếp biến văn hoá diễn ra với nhiều hình thức mới. Giao lưu, tiếp biến văn hóa chủ yếu được diễn ra thông qua thông tin đại chúng; xuất nhập khẩu văn hóa phẩm; tín ngưỡng, tôn giáo; xuất nhập khẩu lao động, du lịch, di dân nhập quốc tịch khác, du học; hợp tác giữa các chính phủ thông qua các dự án, nghị định về văn hóa,

các công ước về văn hóa... Giao lưu, tiếp biến văn hoá mang tính thường xuyên, cập nhật hơn.

Thứ hai, các quốc gia cùng bị chi phối bởi những đặc điểm mới trong giao lưu và tiếp biến văn hoá

Đó là sự gia tăng áp lực từ các nền văn hóa của các nước phát triển đối với các nước chưa phát triển; xu hướng vừa đấu tranh, vừa hợp tác giữa các quốc gia, dân tộc; vấn đề bảo vệ sự đa dạng văn hóa, chống chủ nghĩa đế quốc về văn hóa; giao lưu, tiếp biến văn hóa gắn với sự trao đổi hàng hóa văn hóa và phát triển của nền công nghiệp, dịch vụ văn hóa, gắn với truyền thông toàn cầu, gắn với lợi ích kinh tế và chính trị.

Cũng có ý kiến chưa đồng tình với cách hiểu quá nhấn mạnh về áp đặt văn hoá, xâm lăng văn hoá trong giao lưu và tiếp biến văn hoá giữa các quốc gia hiện nay. Cho rằng văn hoá là tự thân, văn hóa không phải là ý thức của tôi, của anh hay của bất kỳ ai, mà thuộc về con người một cách tự nhiên, chính vì thế mà sự hội nhập về mặt văn hóa là quá trình con người đi tìm ngôn ngữ chung cho một cuộc sống chung [3]. Nhưng dù thế nào thì giao lưu và tiếp biến văn hoá cũng đang diễn ra với tốc độ nhanh, quy mô toàn cầu và tác động sâu sắc tới các lĩnh vực của đời sống xã hội, thúc đẩy hội nhập văn hóa quốc tế ngày càng toàn diện. Các quốc gia, dân tộc buộc phải thay đổi nhận thức và xây dựng, phát triển hệ thống chính sách văn hoá cho phù hợp.

Phát triển văn hoá Việt Nam trong bối cảnh mới

Có 3 vấn đề cần quan tâm để phát triển văn hoá dân tộc trong bối cảnh hội nhập và phát triển.

Một là, bài học kinh nghiệm trong quá trình phát triển

Việt Nam có nền văn hóa đa sắc tộc mà tiến trình lịch sử cũng là quá trình tích hợp văn hóa tộc người để phát triển văn hoá quốc gia. Lịch sử giao lưu, tiếp biến văn hóa cũng diễn ra hết sức đặc thù, đó là giao lưu, tiếp xúc văn hoá thường gắn với tiếp biến chính trị.

Những bước ngoặt lịch sử này đã đặt văn hoá dân tộc trong mối quan hệ biện chứng của hai mặt đối lập. Một mặt, đó là nguy cơ bị đồng hoá về chính trị, mất độc lập, chủ quyền, nguy cơ bị đồng hoá, mất bản sắc, bị hoà tan văn hoá. Mặt khác, đây cũng là thời cơ để Việt Nam được tiếp xúc, thu nhận

những giá trị của các nền văn hoá khác (văn hóa Đông Nam Á; văn hóa Hán; văn hóa Ấn Độ; văn hóa Pháp và phương Tây; văn hóa xã hội chủ nghĩa và thế giới hiện nay). Bài học kinh nghiệm và bản lĩnh tiếp xúc, tiếp biến văn hoá thành công của ông cha ta cần phải được nghiên cứu và kế thừa.

Hai là, tác động của giao lưu, tiếp biến văn hoá thế giới đến phát triển văn hoá dân tộc hiện nay

Về thời cơ: sự tác động này góp phần nâng cao vị thế văn hoá Việt Nam trong quá trình phát triển, từ vị thế, ý thức và mục đích của chủ thể. Việt Nam với tư cách là một quốc gia độc lập, tự do, một dân tộc có chủ quyền, có ý thức về bản sắc và bản lĩnh trong quá trình tham gia giao lưu và hội nhập văn hoá. Đặc điểm này hoàn toàn khác với tư cách giao lưu và tiếp biến với văn hoá Trung Hoa và với văn hoá Pháp và phương Tây trong lịch sử.

Qua giao lưu, hội nhập văn hoá, thế giới hiểu được Việt Nam là quốc gia có cội nguồn lịch sử văn hoá lâu đời, nền văn hoá đó đã được hình thành và trải qua bao thăng trầm, tiếp biến. Thế giới cũng nhận thức được một nền văn hoá Việt Nam luôn hướng đến những giá trị nhân văn, vì hoà bình và độc lập tự do, “Không có gì quý hơn độc lập tự do” (Hồ Chí Minh). Văn hoá truyền thống Việt Nam là nền văn hoá bao dung, cởi mở, hoà đồng, có khả năng chuyển hoá những giá trị của nền văn hoá khác.

Phát triển văn hoá Việt Nam đã và đang hướng đến một nền văn hoá hiện đại và hội nhập quốc tế. Trước hết đó là sự *chủ động, giao lưu, hợp tác quốc tế* để phát triển văn hoá dân tộc. Việt Nam đã tiếp thu tư tưởng, quan điểm của thế giới về vai trò của văn hoá và phát triển văn hoá để phát triển bền vững con người và xã hội. Vai trò của văn hoá được nhận thức là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm sự gắn kết giữa phát triển kinh tế và phát triển văn hoá, phát triển kinh tế là trọng tâm, xây dựng Đảng là then chốt, phát triển văn hoá là nền tảng tinh thần của xã hội; phát triển văn hoá và con người Việt Nam để phát triển bền vững đất nước trong giai đoạn mới.

Thời cơ cũng đưa đến cơ hội để Việt Nam đổi mới tư duy về phát triển văn hoá trong cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Việt Nam trong phát triển nền văn

hoá mới có cơ hội để chuyển giao vốn, khoa học kỹ thuật, công nghệ, kinh nghiệm hiện đại hóa nền văn hoá dân tộc. Đây cũng là cơ hội để chúng ta tiếp cận thị trường hàng hóa và dịch vụ văn hóa, tham gia thị trường văn hoá phẩm quốc tế bình đẳng. Xuất, nhập khẩu văn hóa tăng, đáp ứng nhiều nhu cầu văn hóa khác nhau, tiếp thu tinh hoa của nhiều nền văn hóa khác, thúc đẩy sự sáng tạo mới.

Về thách thức: trước hết là từ *phương diện giá trị*. Quá trình giao lưu, tiếp biến văn hoá trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay, vẫn là làm sao để khỏi chệch hướng phát triển văn hoá: giữa giá trị xã hội, đạo đức, thẩm mỹ với giá trị thương mại. Mặt khác, Việt Nam cũng như nhiều nước chưa phát triển, đang phải *chịu sự áp đặt trên thị trường văn hoá phẩm*, chịu sự lấn lướt của các quốc gia đang có ngành công nghiệp văn hoá phát triển. Thứ ba, đó là nguy cơ *sự tụt hậu ngày càng xa về trình độ phát triển văn hoá*. Về cơ bản, Việt Nam hiện vẫn đang là nước nghèo, phát triển ở trình độ thấp, quy mô kinh tế nhỏ.

Nhận thức được sự tác động của giao lưu, tiếp biến văn hoá trong bối cảnh mới cũng là cơ sở để nhận biết chính xác những yếu kém, bất cập trong phát triển văn hoá. Từ góc nhìn giao lưu, tiếp biến văn hoá, trước hết đó là *“loạn chuẩn văn hoá”*. Nếu gõ vào *Google* cụm từ này ta sẽ nhận được thông tin là trong 0,5 giây có khoảng 3.110.000 bài viết, thông tin liên quan. Điều đó chứng tỏ chưa bao giờ văn hoá lại được bàn nhiều đến như hiện nay với nhiều vấn đề bức xúc.

Câu hỏi đặt ra là, *có sự đứt đoạn (đứt gãy) hay không trong dòng chảy văn hoá truyền thống và hội nhập?* Thử xem xét vấn đề từ phương diện tiếp nhận, tiếp biến, sáng tạo và hội nhập văn hoá. Nhiều ý kiến cho rằng, chúng ta chưa chuẩn bị sẵn sàng cả về nội lực và tâm thế trong giao lưu, tiếp biến, phát triển văn hoá. Sự loạn chuẩn giá trị thể hiện ở suy thoái đạo đức, lối sống, khủng hoảng giá trị gia đình, xã hội...

Đó còn là sự *thụ động, bất lực* trong việc tiếp nhận, tiếp biến và vận dụng các giá trị văn hoá của thế giới để phát triển văn hoá dân tộc và hội nhập. Đội ngũ cán bộ làm văn hoá không am hiểu văn hoá dân tộc và thế giới. Tư tưởng *“vọng ngoại”* đi liền với tâm lý *mặc cảm, tự ti văn hoá; chạy theo giá trị kinh tế* trong phát triển văn hoá. Tình trạng thương mại hóa, câu khách hoặc chạy theo thị hiếu tầm thường,

quá chú trọng chức năng giải trí, coi nhẹ giá trị nhân văn và tính phản biện xã hội của nghệ thuật diễn ra khá phổ biến. Hoạt động quảng bá, giới thiệu các giá trị văn hoá Việt Nam ra thế giới còn lộn xộn, tự phát.

Cùng với tình trạng trên, các nhà nghiên cứu cũng cảnh báo rằng, còn nguy hại hơn cái phản giá trị (dễ nhận biết), là chúng ta đang bị đầu độc bởi những *sản phẩm thị trường tầm thấp*. Nếu cứ chạy theo xu hướng thị trường tầm tầm, chiều theo thị hiếu liệu chúng ta có xây dựng, phát triển được nền văn hoá tiên tiến, đậm bản sắc để hội nhập không? Chắc là không.

Trong các nguyên nhân, có sự bất cập trong quản lý văn hoá. Sự bất cập thể hiện ở chỗ không chặt chẽ, bất hợp lý, không khả thi từ việc xây dựng và ban hành, thực thi hệ thống thể chế văn hoá và các dự án văn hoá. Thực tế nhiều thập niên qua cho thấy các dự án về giáo dục đào tạo, điện ảnh, nghệ thuật, kinh doanh dịch vụ văn hoá, xây dựng các thiết chế văn hoá... đầu tư nhiều, nhưng hiệu quả rất thấp.

Ba là, một số vấn đề đặt ra trong hoàn thiện chính sách văn hoá

Hiện đại hoá nền văn hoá làm nền tảng tinh thần và tạo động lực cho sự phát triển bền vững là yêu cầu có tính chất sống còn.

Thứ nhất, phát triển chính sách văn hoá quốc gia phải tính đến:

- Xây dựng *văn hoá chính trị* theo nghĩa rộng: văn hoá dân chủ, văn hoá về mối quan hệ giữa người lãnh đạo có chức trách của đất nước này với dân tộc, văn hoá cơ chế lãnh đạo... Tiếp nhận các giá trị văn hoá bên ngoài phải nhằm nâng cao văn hoá lãnh đạo và quản lý (phẩm chất, trình độ, năng lực, hệ thống thể chế), nếu văn hoá này kém, sẽ ảnh hưởng đến sự phát triển văn hoá dân tộc.

- Xây dựng *văn hoá kinh doanh* trong cơ chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, giải quyết tốt mối quan hệ giữa các giá trị kinh tế và giá trị văn hoá. Không có giá trị văn hoá làm nền tảng thì kinh tế sẽ hoang dã, chính trị sẽ lệch đường.

- Phát triển chính sách văn hoá quốc gia nhằm *xây dựng văn hoá nhân cách* con người - với tư cách là chủ thể sáng tạo, nhất là văn hoá trong thanh thiếu niên trong giai đoạn từ nay đến 2020 (với các

đặc trưng: trung thực, sáng tạo, ích kỷ, ích nhân). Con người mới Việt Nam phải đồng thời mang nhân cách của công dân dân tộc và công dân toàn cầu. Xây dựng và phát triển các giá trị văn hoá gia đình, làm nền tảng đầu tiên, quan trọng cho sự phát triển con người một cách toàn diện.

- Phát triển các giá trị văn hoá đô thị và văn hoá làng xã nông thôn trong quá trình phát triển, nhất là trong giai đoạn chúng ta đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, xây dựng nông thôn mới.

Thứ hai, xây dựng các giải pháp nâng cao tính tích cực trong giao lưu, tiếp biến văn hoá phải đảm bảo các giá trị và xu hướng vận động, phát triển văn hoá theo hướng tiến bộ đang diễn ra trên thế giới. Đó là: xu hướng phát triển giáo dục nhằm đáp ứng văn hoá lao động mới; xu hướng phát huy vai trò của văn hoá điều tiết, định hướng cho phát triển bền vững; xu hướng mở rộng giao lưu quốc tế về văn hoá, tôn trọng đa dạng, đối thoại, thống nhất trong đa dạng, thân thiện cùng chung sống.

Thứ ba, xây dựng các giải pháp trong giao lưu, tiếp biến văn hoá phải thấy được sự tác động bởi những thời cơ và thách thức mới của hội nhập kinh tế quốc tế và sự bùng nổ của công nghệ thông tin. Hội nhập kinh tế quốc tế đã và đang tạo ra những điều kiện thuận lợi để chúng ta đổi mới tư duy về kinh tế, đồng thời cũng tạo cơ hội cho sự đổi mới tư duy về phát triển văn hoá gắn với phát triển kinh tế trong cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập ngày càng sâu và toàn diện. Đây là cơ hội lớn để chúng ta xem xét, đánh giá vai trò của văn hoá, thực hiện gắn kết chặt chẽ nhiệm vụ phát triển văn hoá, phát triển con người với phát triển kinh tế - xã hội trong nền kinh tế tri thức. Nhiều vấn đề cần phải làm sáng tỏ cả về lý luận và thực tiễn, đặc biệt là mối quan hệ giữa văn hoá và kinh tế, vấn đề làm cho văn hoá thấm sâu vào đời sống xã hội, thực hiện gắn kết giữa phát triển kinh tế và phát triển văn hoá... Quá trình hội nhập kinh tế quốc tế càng đi vào chiều sâu thì văn hoá càng nổi lên như một trong những trụ cột chính.

Thứ tư, các giải pháp nâng cao tính tích cực trong giao lưu, tiếp biến văn hoá phải được xây dựng trên cơ sở giải quyết mối quan hệ biện chứng giữa truyền thống và hiện đại. Trong lĩnh vực văn hoá, cái truyền thống mang tính đặc thù, văn hoá truyền thống tạo nên diện mạo, bản sắc ngôi nhà của mình, cái để thiên hạ nhận ra mình. Giao lưu và tiếp biến văn hoá

để một dân tộc hoà nhập mà không hoà tan trong sự phát triển chung của nhân loại, và đây cũng chính là bệ phóng của bất cứ dân tộc nào muốn không tụt hậu để tiến lên cùng thời đại.

Xây dựng các giải pháp nâng cao tính tích cực trong giao lưu, tiếp biến văn hoá phải trên cơ sở bài học kinh nghiệm của phát triển văn hoá trong thời gian qua. Gần ba thập kỷ đổi mới, phát triển đất nước, so với những thành tựu về kinh tế, những thành tựu đạt được trên lĩnh vực văn hoá chưa tương xứng, chưa vững chắc, chưa đủ để tác động có hiệu quả đối với các lĩnh vực của đời sống xã hội. Trong các nguyên nhân, có nguyên nhân từ bài học giao lưu và tiếp biến văn hoá.

Thứ năm, trong giao lưu, tiếp biến văn hoá hiện nay, vấn đề bảo tồn và phát huy sự đa dạng văn hoá, chống nguy cơ áp đặt văn hoá được thể hiện

tập trung ở việc chiếm lĩnh thị trường văn hoá đại chúng với những sản phẩm của ngành công nghiệp và dịch vụ văn hoá. Việt Nam phải xây dựng và thực thi chiến lược phát triển ngành công nghiệp văn hoá để hội tụ được sức mạnh của kinh tế và văn hoá.

Đây là cơ hội để Việt Nam phát triển nền văn hoá hiện đại, hội nhập quốc tế, chủ động tham gia vào phát triển kinh tế tri thức trong thời kỳ toàn cầu hoá văn hoá.

Tài liệu tham khảo

[1] Lê Quý Đức (2013), *Đề cương Những bài giảng giao lưu, tiếp biến trong lịch sử Việt Nam*, Trường Đại học Văn hoá.

[2] Choe Hyundok (2008), "Triết học liên văn hoá: khái niệm và lịch sử" (người dịch: ThS Lương Mỹ Vân; người hiệu đính: ThS Trần Tuấn Phong), *Tạp chí Triết học*, số 2 (201).

[3] Nguyễn Trần Bạt (2015), *Về khẩu hiệu bảo vệ bản sắc dân tộc*, <http://tamnhin.net/ve-khau-hieu-bao-ve-ban-sac-dan-toc.html>.